|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:13/2020/TT-NHNN  |  *Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2020* |

 |
|  |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN**

**ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng**

 **và chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là Thông tư số 22/2018/TT-NHNN)*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN**

Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

 “2. Văn bản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự:

a) Đối với tổ chức tín dụng: Văn bản do người đại diện theo pháp luật ký. Trường hợp người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác ký, hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp tổ chức tín dụng khuyết người đại diện theo pháp luật, văn bản đề nghị của tổ chức tín dụng là văn bản của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên ký. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác, thành viên Hội đồng thành viên khác ký thì việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật và hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài: Văn bản do Tổng giám đốc (Giám đốc) ký. Trường hợp Tổng giám đốc (Giám đốc) ủy quyền cho người khác ký, hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp chi nhánh ngân hàng nước ngoài khuyết Tổng giám đốc (Giám đốc), đại diện có thẩm quyền của ngân hàng nước ngoài ký văn bản đề nghị.”

**Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, ngân hàng thương mại (trừ ngân hàng thương mại Nhà nước), tổ chức tín dụng phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 28 tháng 12 năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 2;- Ban lãnh đạo NHNN;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);- Công báo;- Lưu:VP, PC, TTGSNH6. | **KT. THỐNG ĐỐC****PHÓ THỐNG ĐỐC****Đoàn Thái Sơn** |